

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT JUXING VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT JUXING VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: JUXING VIETNAM SCIENCE AND TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: JUXING VIETNAM SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2400976304

3. Ngày thành lập: 18/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

TNL Plaza Bắc Giang, số 8, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Trần Phú, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0786055888

Fax:

Email: sunline186@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4610
3.	Bán buôn thực phẩm	4632
4.	Bán buôn đồ uống	4633
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669(Chính)
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
14.	Dịch vụ đóng gói	8292
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
16.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
17.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
18.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
19.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

20.	Cổng thông tin	6312
21.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
23.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
25.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
26.	Quảng cáo	7310
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
28.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
29.	Cho thuê xe có động cơ	7710
30.	Bán buôn tổng hợp	4690
31.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
32.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
33.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
34.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
35.	Sao chép bản ghi các loại	1820
36.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
37.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
38.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
39.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
40.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
41.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
42.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
43.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
44.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
45.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
46.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
48.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
49.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
51.	Bốc xếp hàng hóa	5224
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
53.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

54.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
55.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
56.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
57.	Xuất bản phần mềm	5820
58.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
59.	Hoạt động hậu kỳ	5912
60.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
61.	Hoạt động chiếu phim	5914
62.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
63.	Hoạt động viễn thông khác	6190
64.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
65.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
66.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
67.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
68.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
69.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
70.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN MINH THƯỜNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/10/1987 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024087014199

Ngày cấp: 06/09/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: SN 16, ngõ 53, thôn Núi, Xã Đình Trì, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: SN 16, ngõ 53, thôn Núi, Xã Đình Trì, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH THƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/10/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024087014199

Ngày cấp: 06/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: SN 16, ngõ 53, thôn Núi, Xã Đình Trì, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: SN 16, ngõ 53, thôn Núi, Xã Đình Trì, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang